

Bản án số: 30/2021/HSPT
Ngày 06 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn.

Ông Tạ Văn Thành.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2020/HSPT ngày 09 tháng 10 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo Đinh Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo: Đinh Thị N - sinh ngày 03/02/1963 tại xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu T, xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Danh bản số: 103 do Công an huyện Y, tỉnh Phú Thọ lập ngày 28/5/2020. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 3/10; Con ông Đinh Công K (đã chết) và con bà Hoàng Thị T (đã chết); chồng: Dương Công S - sinh năm 1959 hiện ở Khu T, xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1993).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 28/5/2020 áp biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: ông Hoàng Quốc V – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. Anh Vương Tiến S - sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu Đẳng, xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Dương Tiến D - sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu Cẩn Thượng, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Chị Dương Thị T - sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu 1 Đá Bàn, xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

(Toà án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do biết Đinh Thị N khu T, xã T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ có chứa gái bán dâm tại nhà, nên khoảng 13h20 phút ngày 25/5/2020, Vương Tiến S- sinh năm 1985 rủ Dương Tiến D - sinh năm 1995 đến nhà Đinh Thị N để mua dâm, S nói “S trả tiền mua dâm”, D đồng ý và cùng S đi đến nhà N.

Khi đến nhà Đinh Thị N, gặp N, S nói với N là “Cho chúng cháu làm tý” (ý là cho S và D mua dâm). Lúc này nhà N đang có Dương Thị T, sinh năm 1993 ở khu 1 Đá Bàn, xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ là gái bán dâm nên N hiểu ý và nói “Làm thì phải có quà”, S hiểu ý N “Mua dâm thì phải trả tiền” nên đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, N bảo S (còn D ngồi chờ ở bàn uống nước) T đi vào gian buồng gặp S, S và T cởi quần áo ra và nằm xuống giường cùng nhau quan hệ tình dục được khoảng 20 phút thì xong, S ngồi dậy mặc quần áo đi ra bàn uống nước. Khi ra bàn uống nước, S bảo D “Vào đi”, N cũng bảo D “Vào đi” D hiểu ý S và N là bảo D vào buồng để tiếp tục quan hệ tình dục với T, D đứng dậy đi vào buồng. Khi D đứng dậy thì S hỏi N là “Quà thế nào” ý hỏi giá tiền mua dâm thế nào, thì N trả lời đi chơi chỗ khác thế nào thì trả thế, S nói “600.000đ/2 người được không”, N trả lời “Được” thì S rút trong túi ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa N. N cầm 600.000đ rồi đút vào túi quần.

Khi D và T đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại gian buồng nhà N thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ của N: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 vỏ bao cao su in chữ VIP Codom đã xé vỏ; 01 bao cao su đã sử dụng; 01 đệm nhung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s plus màu vàng của Vương Tiến S, sau đó đưa N, S, D và T về Cơ quan điều tra Công an huyện Y giải quyết.

Ngày 25/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở Đinh Thị N, quá trình khám xét thu giữ 02 vỏ bao cao su có in hình chữ VIP; 02 hộp bao cao su có in hình chữ VIP bên trong mỗi hộp có 03 chiếc bao cao su còn nguyên, chưa qua sử dụng; thu giữ tại phòng ngủ có mái lá tiếp giáp với nhà bếp 01 chiếc bao cao su còn nguyên chưa qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen đã qua sử dụng của Đinh Thị N.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Y Đinh Thị N đã khai nhận dùng nhà ở của mình để cho Vương Tiến S và Dương Tiến D cùng một khoảng thời gian liên tục trong ngày 25/5/2020 mua dâm với Dương Thị T, thu lời số tiền 600.000đ. Hành vi của Đinh Thị N đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” theo Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 327; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị N phạm tội “Chứa mại dâm”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị N 15 (mười lăm) tháng tù. Được trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 28/5/2020. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Bị cáo Đinh Thị N phải tiếp tục chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2020 là ngày tuyên án, cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Đinh Thị N số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ đối với bị cáo Đinh Thị N.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 vỏ bao cao su có in hình chữ VIP Codom đã xé vỏ; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ hộp bao cao su có in hình chữ VIP; 02 hộp bao cao su có in hình chữ VIP bên trong mỗi hộp có 03 chiếc bao cao su còn nguyên, chưa qua sử dụng; 01 đệm nhung.

Các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 10/8/2020.

Xác nhận anh Vương Tiến S đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S plus màu vàng (Theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/7/2020).

Xác nhận bị cáo Đinh Thị N đã nhận lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen (Theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/7/2020).

Bản án tuyên về án phí và các vấn đề khác đúng pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 05/9/2020 bị cáo Đinh Thị N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, đơn làm trong hạn luật định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Phùng Văn D có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt (đơn không đề ngày), đơn làm trong hạn luật định.

Bị cáo Đinh Thị N được Tòa án triệu tập để xét xử phúc thẩm nhiều lần (ngày 31/12/2020, ngày 12/01/2021; ngày 28/01/2021; ngày 22/02/2021 ngày 18/03/2021) nhưng bị cáo không đến phiên tòa. Ngày 06/4/2021 Tòa án tiếp tục triệu tập bị cáo đến Tòa án để xét xử phúc thẩm nhưng bị cáo N không đến tòa và tiếp tục gửi đơn đề nghị được hoãn phiên tòa và cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo ngoài xã hội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không đến phiên tòa. Xét thấy sự vắng của bị cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Đinh Thị N trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không đến phiên tòa. Xét thấy sự vắng của bị cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Trong quá trình tố tụng tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đinh Thị N khai nhận đã có hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ, biên bản bắt người phạm tội quả tang có trong hồ sơ vụ án (BL 01- 04). Bị cáo đã có hành vi sắp xếp bố trí cho Dương Thị T bán dâm cho anh Vương Tiến S và Dương Tiến D tại nhà ở của bị cáo nhằm thu lời bất chính. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử bị cáo về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Đinh Thị N, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc giải quyết vụ án cho thấy bị cáo Đinh Thị N thừa nhận đã có hành vi sắp xếp bố trí cho Dương Thị T bán dâm cho Vương Tiến S và Dương Tiến D tại nhà ở của bị cáo nhằm thu lời bất chính 600.000đ, hành vi của bị cáo vào cùng thời gian, cùng 1 địa điểm, 1 người lần lượt bán dâm cho 02 người. Hơn nữa, người liên quan (bán dâm) lại là con gái của chính bị cáo N. Điều này cho thấy vì hám lợi mà bị cáo N đã bắt chấp luôn T đạo lý, đạo đức suy đồi để tổ chức cho chính con gái của bị cáo bán dâm. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Thị N đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tình tiết giảm nhẹ mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Bằng Khen kháng chiến, anh ruột bị cáo là Liệt sỹ; bị cáo Đinh Thị N là

người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (dân tộc Mường). Bị cáo Đinh Thị N không phải chịu tình tiết tăng nặng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Đinh Thị N và tuyên phạt bị cáo 15(mười lăm) tháng tù là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Đinh Thị N không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 27/8/2020 Tòa án nhân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Áp dụng khoản 1, Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị N phạm tội “Chứa mại dâm”.

2.Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị N 15 (mười lăm) tháng tù. Được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 28/5/2020. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Bị cáo Đinh Thị N phải tiếp tục chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2020 là ngày tuyên án, cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Trả lại cho Đinh Thị N số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ đối với bị cáo Đinh Thị N.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 vỏ bao cao su có in hình chữ VIP Codom đã xé vỏ; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ hộp bao cao su có in hình chữ VIP; 02 hộp bao cao su có in hình chữ VIP bên trong mỗi hộp có 03 chiếc bao cao su còn nguyên, chưa qua sử dụng; 01 đệm nhung.

Các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 10/8/2020.

Xác nhận anh Vương Tiến S đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S plus màu vàng (Theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/7/2020).

Xác nhận bị cáo Đinh Thị N đã nhận lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen (Theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/7/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban T vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Thị N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) tiền án phí phúc thẩm hình sự.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA, TA, VKS, THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- PV 06 CA tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Huyền

